



BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 09 NĂM 2013



I - Một số nội dung thay đổi đáng chú ý về thuế Thu nhập cá nhân được hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC (“Thông tư 111”) ban hành ngày 15 tháng 08 năm 2013 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2013

1. Quy đổi sang thu nhập trước thuế (Gross up) của một số khoản lợi ích do người sử dụng lao động trả thay cho người lao động

Trước đây, theo hướng dẫn tại Công văn số 3565/TCT-TNCN ngày 14 tháng 09 năm 2010 của Tổng Cục Thuế, các khoản lợi ích do người sử dụng lao động trả thay cho người lao động (như tiền nhà, tiền điện nước, phí hội viên các câu lạc bộ,...) sẽ được xem là thu nhập trước thuế thì nay theo hướng dẫn tại Thông tư 111, các khoản lợi ích trả thay này **được xem là thu nhập sau thuế** và phải được cộng vào các thu nhập sau thuế khác **trước khi quy đổi sang thu nhập trước thuế (Gross up)**.



Thay đổi nêu trên sẽ dẫn đến việc tăng đáng kể chi phí thuế Thu nhập cá nhân so với trước đây cho các Doanh nghiệp áp dụng chính sách trả lương sau thuế cho nhân viên (**đặc biệt là nhân viên người nước ngoài trong các Doanh nghiệp FDI**) trong đó có áp dụng nhiều khoản trả thay cho nhân viên.

2. Đăng ký kê khai người phụ thuộc

Trường hợp người nộp thuế chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc **kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng** khi người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế và có **đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc**.

Riêng đối với người phụ thuộc khác theo hướng dẫn tại Thông tư 111 (như anh/chị/em ruột, ông/bà, cháu ruột, người phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật) thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh **chậm nhất là ngày 31 tháng 12** của năm tính thuế, quá thời hạn nêu trên thì không được tính giảm trừ gia cảnh cho năm tính thuế đó.

Trường hợp người nộp thuế thay đổi nơi làm việc, nơi kinh doanh thì thực hiện đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc **như trường hợp đăng ký người phụ thuộc lần đầu**. Đây là điểm đáng lưu ý cho người lao động và các Doanh nghiệp.

Về hồ sơ chứng minh người phụ thuộc theo Thông tư 111, ngoài những hồ sơ chứng minh theo quy định trước đây, người nộp thuế cần phải nộp **bản chụp chứng minh nhân dân** của người phụ thuộc (đối với người phụ thuộc đã được cấp chứng minh nhân dân).

II - Quy định mới về cấp Giấy phép lao động (GPLĐ) đối với lao động nước ngoài làm việc tại Việt nam

Ngày 05 tháng 09 năm 2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 102/2013/NĐ-CP (“Nghị định 102”), hướng dẫn Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Một số nội dung thay đổi chính trong Nghị định như sau:

II - Quy định mới về cấp Giấy phép lao động (GPLĐ) đối với lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (tiếp theo)



Doanh nghiệp muốn được sử dụng lao động nước ngoài thì phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh. Việc cấp giấy chấp thuận này sẽ được thực hiện dựa trên báo cáo giải trình hàng năm của các đơn vị về nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài.

- Thủ tục xin GPLĐ theo Nghị định 102 được tiến hành theo 02 bước:
 - ♦ Bước 1: Xin Giấy phép chấp thuận sử dụng người lao động nước ngoài của Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh.
 - ♦ Bước 2: Xin GPLĐ tại Sở Lao động địa phương.
- Lưu ý Doanh nghiệp phải làm thủ tục xin GPLĐ trước ngày người lao động bắt đầu làm việc ít nhất 15 ngày làm việc (trước đây là 20 ngày).
- Việc gia hạn GPLĐ phải được thực hiện trước khi GPLĐ hết hiệu lực ít nhất 05 ngày nhưng không quá 15 ngày (thời hạn trước đây là trước 10 ngày và không quá 30 ngày).
- Các giấy tờ liên quan đến người nước ngoài (Quyết định bổ nhiệm, chứng nhận kinh nghiệm) được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.
- Mặt khác, đối với những người lao động thuộc diện không phải xin GPLĐ cũng phải làm thủ tục để được cấp Giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ.
- Định kỳ hàng năm, Doanh nghiệp phải làm báo cáo, giải trình về nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài gửi về UBND cấp tỉnh, là căn cứ để Doanh nghiệp xin phép được sử dụng lao động nước ngoài. Đối với trường hợp đấu thầu thì hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải nêu rõ nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài.

Nghị định số 34/2008/NĐ-CP ngày 25 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Nghị định số 46/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2008/NĐ-CP ngày 25 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại Việt Nam hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

Nghị định 102 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2013.

Đối với giấy phép lao động đang còn hiệu lực tính đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì không phải đổi giấy phép lao động mới.

III - Hóa đơn được lập không đúng quy định, không được chấp nhận kê khai thuế khi không được gạch chéo ở phần còn trống

Ngày 23 tháng 08 năm 2013, Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 5871/CT-TTHT hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ. Theo đó, Công văn đã nhấn mạnh và căn cứ vào Khoản 1b, Điều 14 Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 05 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:



“Nội dung trên hóa đơn phải đúng nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh; không được tẩy xóa, sửa chữa; phải dùng cùng màu mực, loại mực không phai, không sử dụng mực đỏ; chữ số và chữ viết phải liên tục, không ngắt quãng, không viết hoặc in đè lên chữ in sẵn và gạch chéo phần còn trống (nếu có). Trường hợp hóa đơn tự in hoặc hóa đơn đặt in được lập bằng máy tính **nếu có phần còn trống trên hóa đơn thì gạch chéo bằng bút mực**, loại mực không phai, không sử dụng mực đỏ.”

Như vậy, trường hợp Doanh nghiệp khi lập hóa đơn mà tại cột tên hàng hoá, dịch vụ của hóa đơn có để trống khoảng giữa không gạch chéo và có bổ sung thêm một số thông tin tại phần cuối thì các hóa đơn này được lập không đúng quy định, không được chấp nhận để kê khai thuế. Các hóa đơn đã lập không đúng cần phải thu hồi để lập lại hóa đơn mới thay thế theo đúng quy định.

Đây là lỗi rất cơ bản nhưng rất thường xảy ra và thiệt hại về Thuế là đáng kể. Bộ phận phụ trách việc lập hóa đơn của Doanh nghiệp cần chú ý để tránh các sai sót này.

IV - Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập



Ngày 16 tháng 09 năm 2013, Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 105/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập. Nghị định này quy định chi tiết về hành vi vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt, mức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.

Theo đó một số nội dung chính đáng chú ý như sau:

Thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với lĩnh vực kế toán là 02 năm; đối với lĩnh vực kiểm toán độc lập là 01 năm.

Theo Nghị định thì mức phạt tiền đã tăng nhiều so với quy định hiện hành. Cụ thể:

Mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực kế toán đối với cá nhân là 30.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 60.000.000 đồng; trong khi mức phạt tối đa 50.000.000 đồng được áp dụng đối với cá nhân và tối đa đối với tổ chức là 100.000.000 đồng trong lĩnh vực kiểm toán.

Ở một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực kế toán, Nghị định quy định tăng mức phạt tối thiểu đối với các hành vi vi phạm về chứng từ kế toán.

Cụ thể, với hành vi giả mạo, khai man hoặc thỏa thuận, ép buộc người khác giả mạo, khai man chứng từ kế toán sẽ bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, trước đây mức phạt đối với hành vi này từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.



Accounting

Hình phạt bổ sung cho hành vi này là tịch thu chứng từ kế toán, tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề kế toán và đình chỉ kinh doanh dịch vụ kế toán từ 01 đến 03 tháng.

Bên cạnh đó, hành vi ký chứng từ kế toán khi chưa đủ nội dung chứng từ, không có thẩm quyền ký hoặc không được ủy quyền ký sẽ bị phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, trước đây là từ 2.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Trong lĩnh vực kiểm toán, hành vi mua chuộc, hối lộ, hay thông đồng với tổ chức kiểm toán nhằm làm sai lệch kết quả kiểm toán sẽ bị phạt từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Mức phạt này cũng áp dụng đối với hành vi đe dọa, trả thù người kiểm toán hoặc các hành vi cản trở, hạn chế việc kiểm toán.



Riêng hành vi từ chối hoặc cung cấp không đầy đủ, chính xác tài liệu cần thiết theo yêu cầu của kiểm toán viên hoặc tổ chức kiểm toán sẽ bị phạt ở mức cảnh cáo.

Ngoài ra, Nghị định cũng quy định xử phạt hành vi vi phạm về giao kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm. Cụ thể:

- Phạt cảnh cáo đối với doanh nghiệp, tổ chức là đối tượng bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm thực hiện giao kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính không đầy đủ nội dung theo quy định.
- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với doanh nghiệp, tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:
 - ◆ Doanh nghiệp, tổ chức là đối tượng bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm thực hiện giao kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính chậm hơn so với thời hạn quy định;
 - ◆ Doanh nghiệp, tổ chức không thực hiện giao kết hợp đồng kiểm toán trước khi thực hiện kiểm toán.
- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp, tổ chức là đối tượng bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm không thực hiện giao kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định.

Nghị định số 105 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2013, thay thế các Nghị định số 185/2004/NĐ-CP và Nghị định số 39/2011/NĐ-CP.

V - Quy định mới về thủ tục xuất nhập khẩu



Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10 tháng 09 năm 2013, (“Thông tư 128”) quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Theo quy định mới, việc thực hiện tờ khai hải quan với hàng hóa nhập khẩu sẽ chặt chẽ hơn trước:

- Trong đó, đáng chú ý trong Thông tư 128 có sự thay đổi về địa điểm đăng ký tờ khai nhập sản xuất kinh doanh so với quy định trước đây (Doanh nghiệp được lựa chọn làm thủ tục hải quan tại một chi cục hải quan nơi Doanh nghiệp thấy thuận tiện nhất). Theo quy định mới, Doanh nghiệp đăng ký làm thủ tục hải quan nhập khẩu nguyên liệu, vật tư theo danh mục đã đăng ký tại một chi cục hải quan thuộc cục hải quan tỉnh, thành phố nơi Doanh nghiệp có cơ sở sản xuất;
- Việc đăng ký tờ khai phải được thực hiện ngay sau khi người khai hải quan khai, nộp đủ hồ sơ hải quan.

Việc thực hiện các quy định của Thông tư 128 sẽ bắt đầu từ ngày 01 tháng 11 năm 2013, thay thế các quy định của Thông tư số 194/2010/TT-BTC.

Ngoài ra, Thông tư 128 cũng có hướng dẫn cụ thể những trường hợp được xem là thanh toán qua ngân hàng để áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày với nguyên vật liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu.

VI - Phạt đến 20 triệu nếu làm mất hóa đơn

Từ ngày 09 tháng 11 năm 2013, nếu làm mất, cháy, hỏng hóa đơn đã phát hành nhưng chưa lập hoặc hóa đơn đã lập (liên giao cho khách hàng) nhưng chưa giao cho khách hàng sẽ bị phạt đến 20.000.000 đồng.



Nếu làm mất, hỏng các liên lưu trữ thì còn bị xử phạt theo pháp luật kế toán.

Phạt tiền đến 8.000.000 đồng nếu lập hóa đơn không đúng thời điểm; lập không theo thứ tự; không giao cho người mua; lập sai loại hóa đơn; ngày lập hóa đơn trước ngày mua hóa đơn...

Đối với hành vi không hủy hoặc hủy hóa đơn không đúng quy định sẽ bị phạt tối đa là 4.000.000 đồng, giảm 2,5 lần so với mức trước 10.000.000 đồng trước đây.

Đây là một số nội dung trong Nghị định số 109/2013/NĐ-CP về phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 11 năm 2013 và thay thế Chương V Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

Lưu ý

“Bản tin này được thực hiện nhằm cung cấp thêm thông tin cho quý khách hàng. Mặc dù chúng tôi rất chú trọng tới vấn đề đảm bảo tính chính xác, tuy nhiên những thông tin được cung cấp thông qua bản tin này không mang tính toàn diện tuyệt đối và quý khách hàng nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi áp dụng”.